

CHÚA LÀ CHÉN PHÚC LỘC DÀNH CHO CON!



Ngày 19-8-2010 **Chị Alice Chúa KITÔ Vua** - tục danh **Alice Nicolas** - tuyên khấn vĩnh viễn trong dòng **Kín Clarisses** ở **Mur-de-Barrez** thuộc miền Bắc nước Pháp. Xin nhường lời cho Chị kể lại hành trình đưa đến ơn gọi.

Tôi chào đời ngày 13-4-1978 tại Seine-et-Marne thuộc giáo phận Meaux trong một gia đình Công Giáo đạo đức. Tôi có người Dì là nữ tu kín Clarisse và người Chú là Linh Mục Spiritain. Ôn gọi của tôi chớm nở vào ngày tôi tham dự lễ Ngân Khánh khấn dòng của Dì nữ tu kín Clarisse. Khi trông thấy Dì vui tươi hạnh phúc trong cuộc sống Dì đã chọn, một câu hỏi bỗng xuất hiện trong đầu:

- Sao mình không chọn nếp sống này?

Từ đó câu hỏi không rời tôi. Đây cũng là thời kỳ tôi bắt đầu sống mối liên hệ thân tình với THIÊN CHÚA qua việc cầu nguyện. Chính cầu nguyện nâng đỡ tôi trong thời kỳ thân phụ tôi

lâm trọng bệnh rồi qua đời.

Từ từ tiếp đó, sau khi lãnh bí tích Thêm Sức, tôi bắt đầu dần dần thâm nhập vào các sinh hoạt của giáo xứ và nghệ thuật. Rồi trong nhiều mùa hè liên tiếp tôi đến giúp các Nữ Tu Kín Clarisses nơi khu vực tiếp khách. Cứ mỗi lần như thế, tôi khám phá ra niềm vui của kinh nguyện trong một nơi chốn an bình và tôi cảm thấy thật thoải mái.

Mùa hè năm 1997, sau Ngày Quốc Tế Giới Trẻ diễn ra tại thủ đô Paris, tôi làm cuộc thí nghiệm đầu tiên khi đến sống trong khu nội cấm của các Nữ Tu Kín Clarisses. Năm ấy tôi 19 tuổi, vẫn còn theo đuổi việc học và còn bị quyến rũ bởi nhiều ngã đường khác nhau. Tôi giống như một người đang đứng ở điểm vòng tròn và phân vân không biết phải đi vào hướng nào. Thật là phân vân bối rối!

Tiếp đến là Ngày Quốc Tế Giới Trẻ diễn ra vào Đại Năm Thánh 2000 tại thủ đô Roma. Nơi đây, THIÊN CHÚA nói với tôi. Một vị Linh Mục tôi tình cờ gặp trên đường đi khuyên tôi nên xin Chúa ban cho ơn biết lắng nghe. Tôi làm theo lời khuyên và vào Lễ Chúa KITÔ Vua năm đó, tôi bỗng nhận được luồng ánh sáng chói chang của Chúa và tôi biết rằng Chúa muốn tôi được hạnh phúc và cuộc đời tôi chắc chắn sẽ qui hướng về Ngài. Nhưng bằng cách nào, dưới hình thức nào thì tôi không biết! Chỉ có một điều là tôi hoàn toàn tiếp nhận thánh ý THIÊN CHÚA. Trong tâm tình hoàn toàn tự do tôi "Thưa Vâng" cùng THIÊN CHÚA.

Lúc ấy tôi rất hăng say hoạt động và làm rất nhiều chuyện cho Chúa. Đúng như thế. Nhưng tôi cảm thấy vẫn chưa đủ. Vào cuối Năm Thánh 2000 tôi đến đan viện Kín Clarisse để nghỉ ngơi trong vòng một tuần lễ. Nhưng rồi tuần lễ này lại kéo dài đến hai tháng! Thật là chuyện khôi hài của Chúa! Lý do là vì tôi bị gãy xương nơi mắt-cá và tôi bị bó buộc nằm yên trong vòng mấy tuần lễ. Tôi liền biến thời gian bị bó buộc phải nghỉ thành thời gian làm một cuộc sống thử nơi Cộng Đoàn. Và tôi đã cảm thấy thật hạnh phúc, được hưởng nếm một niềm an bình bao la.

Từ sau biến cố hy hữu trên đây, tôi không còn lang thang tìm kiếm nữa. Bởi lẽ tôi đã tìm ra con đường phải đi. Tôi chỉ còn việc giã từ gia đình và gia nhập Đan Viện Kín Clarisse ở Mur-de-Barrez.

Cuộc giã từ nào cũng thật đau thương. Tôi từ biệt tất cả: gia đình, bạn bè, sinh hoạt, công việc và giáo xứ. Nhưng tiếng "Thưa Vâng" tôi đã nói với Chúa trở thành sức mạnh nâng đỡ tôi trong giây phút từ biệt này.

Tôi gia nhập Cộng Đoàn ngày 11-8-2001 vào đúng lễ thánh nữ Clara. Một năm sau tôi lãnh tu phục và chọn tên dòng là Alice Chúa KITÔ Vua để ghi nhớ ơn lắng nghe tôi nhận được vào chính ngày lễ trọng Chúa KITÔ Vua. Ngày 19-8-2004 tôi tuyên khấn lần đầu. Giây phút lung tôi mang với ba nút thắt nhắc tôi nhớ đến ba lời khấn khó nghèo, khiết tịnh và vâng phục.

Cuộc sống huynh đoàn không phải lúc nào cũng êm đềm trôi chảy. Sóng gió nổi lên là chuyện thường tình. Cuộc sống nào mà chẳng có cám dỗ và chiến đấu thiêng liêng? Giáo Hội khôn ngoan cho phép kéo dài thời gian huấn luyện nên tôi khấn tạm trong vòng 6 năm và tuyên khấn vĩnh viễn vào ngày 19-8-2010.

Chính trong an bình, niềm vui và tin tưởng mà tôi sống ngày tận hiến toàn thân cho THIÊN CHÚA. Trong lúc nằm sấp mặt dưới đất trước bàn thờ trong lúc Cộng Đoàn hát Kinh Đức Chúa Thánh Thần và Kinh Cầu Các Thánh, tôi đã nghĩ đến cùng một nghi thức như thế diễn ra vào lễ thụ phong linh mục. Ngày hôm ấy tôi cũng nhận được nhẫn đeo. Chiếc nhẫn là dấu chỉ giao ước của tôi với THIÊN CHÚA cũng như giao ước của THIÊN CHÚA với tôi. Tôi tin thác nơi ơn lành Chúa ban và vào sự trợ giúp của các Chị Em trong Cộng Đoàn để có thể kiên trì cho đến cùng trong ơn gọi của tôi.

Tôi xin kết thúc chứng từ với lời khẳng định:

- Tôi thật hạnh phúc ở đây với Chúa. Tôi cảm thấy mình sống hòa hợp với điều Chúa muốn cho tôi, bởi vì, tôi biết rõ rằng: THIÊN CHÚA yêu tôi!

... ”Lạy Chúa, Chúa là phần sản nghiệp con được hưởng, là chén phúc lộc dành cho con; số mạng con, chính Ngài nắm giữ. Phần tuyệt hảo may mắn đã về con, vâng, gia nghiệp ấy làm con thỏa mãn. Con chúc tụng Chúa hằng thương chỉ dạy, ngay cả đêm trường, lòng dạ nhủ con. Con luôn nhớ có Ngài trước mặt, được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ. Vì thế, tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan, thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn. Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc con trong cõi âm ty, không để kẻ hiểu trung này hư nát trong phần mộ. Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống: trước Thánh Nhan, ôi vui sướng tràn trề, ở bên Ngài, hoan lạc chẳng hề vơi!” (Thánh Vịnh 16(15), 5-11).

(*"Chemins D'Espérance" Le mensuel du diocèse de Meaux, no 284, Octobre 2010, trang 6*)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt